

Số: **284**/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 283/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Lê Anh D** - Sinh năm 1978

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở : 37 ngõ 143 phố K, phường K, quận B, thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thị C** - Sinh năm 1983

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở : 37 ngõ 143 phố K, phường K, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] – Về quan hệ hôn nhân : **Anh Lê Anh D** và **chị Nguyễn Thị C** kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số **40/2006** quyển số **01/2006** ngày **23/3/2006** của Ủy ban nhân dân phường K, quận B, thành phố H.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại: 37 ngõ 143 phố K, phường K, quận B, thành phố H cho đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Lê Anh D và chị Nguyễn Thị C .

[2] Về nuôi con chung : Anh D và chị C xác nhận có 01 con chung là cháu Lê Đức T (nam) sinh ngày 25/8/2007. Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung là cháu Lê Đức T cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi nào khác của pháp luật.

Anh D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh chị xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn : Anh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : **Anh Lê Anh D** và **chị Nguyễn Thị C** .

- Về con chung: Giao con chung là cháu **Lê Đức T (nam) sinh ngày 25/8/2007** cho **chị C** trực tiếp nuôi dưỡng. **Anh D** tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là **5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng**. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. **Nên Tòa không** xem xét.

- Về nhà ở : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. **Nên Tòa không** xem xét.

- Về các vấn đề khác : Về nợ chung : **Anh chị** xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: **Anh D** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số AA/2017/0005502 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B. **Anh D** đã nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình ;
- UBND phường K, quận B, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGÔ THỊ VÂN.